

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT**

---

**Vũ Văn Thuận**

**ĐỔI MỚI KINH TẾ HỢP TÁC XÃ TRONG QUÁ TRÌNH  
PHÁT TRIỂN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG Ở THÀNH PHỐ  
HỒ CHÍ MINH TỪ 1986 ĐẾN 2015**

**Chuyên ngành: Lịch sử Việt Nam**

**Mã số: 9 22 90 13**

**TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ LỊCH SỬ**

**NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC**

- 1. PGS.TS. Hà Minh Hồng**
- 2. TS. Ngô Xuân Trường**

**Đà Lạt, năm 2021**

Công trình được hoàn thành tại: Trường Đại học Đà Lạt

Người hướng dẫn khoa học 1: PGS. TS. Hà Minh Hồng

Người hướng dẫn khoa học 2: TS. Ngô Xuân Trường

Phản biện 1:.....

.....

Phản biện 2.....

.....

Phản biện 3.....

.....

Luận án tiến sĩ sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án tiến sĩ họp tại..... Trường Đại học Đà Lạt vào hồi..... giờ ..... ngày .... tháng ... năm.....

Có thể tìm hiểu luận án tại:

- Trung tâm thông tin – thư viện Đại học Đà Lạt
- Website: <http://www.dlu.edu.vn>

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Hợp tác xã (HTX) là một hình thức chủ yếu của kinh tế tập thể - một thành phần kinh tế quan trọng trong nền kinh tế thị trường. Kinh tế HTX góp phần tạo thu nhập ổn định cho người lao động, nhất là người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn có cơ hội vươn lên trong cuộc sống, góp phần cùng với nhà nước thực hiện các chính sách xã hội.

Có vai trò quan trọng nhưng sự phát triển của HTX ở Việt Nam nói chung, Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng trước năm 1986 chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội, do đó, đổi mới trong xây dựng và phát triển HTX là cần thiết.

Đổi mới và phát triển kinh tế HTX nằm trong đường lối đổi mới chung của Đảng Cộng sản Việt Nam. Sau hơn 30 năm đổi mới, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, Việt Nam đã đổi mới thành công từ nền kinh tế kế hoạch tập trung bao cấp sang nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với nhiều thành tựu to lớn.

Cùng cả nước bước vào công cuộc đổi mới, Thành phố Hồ Chí Minh giữ vai trò, vị trí đặc biệt quan trọng trong công cuộc đổi mới nói chung và trong lĩnh vực kinh tế HTX nói riêng. Một trong những thành tựu quan trọng trong quá trình đổi mới kinh tế ở Thành phố Hồ Chí Minh là phát huy được vai trò của kinh tế tập thể mà trọng tâm là kinh tế HTX. HTX mới xuất hiện, đã thực sự trở thành một thành phần kinh tế quan trọng, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Thành phố. Việc nghiên cứu sự phát triển của kinh tế HTX ở Thành phố Hồ Chí Minh góp phần chỉ ra những thành công và hạn chế của kinh tế HTX. Từ đó, vai trò của HTX sẽ được nhìn nhận tích cực hơn đối với kinh tế hộ gia đình và sự phát triển kinh tế - xã hội nói chung. Nghiên cứu quá trình đổi mới kinh tế HTX từ 1986 đến 2015 còn góp phần chỉ ra những bài học kinh nghiệm cho Thành phố và các địa phương có điều kiện tương đồng tiếp tục phát triển mạnh mẽ hơn nữa kinh tế HTX.

Từ những lý do trên, tôi chọn đề tài “Đổi mới kinh tế hợp tác xã trong quá trình phát triển kinh tế thị trường ở Thành phố Hồ Chí Minh từ 1986 đến 2015” làm luận án nghiên cứu sinh, chuyên ngành Lịch sử.

### 2. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu

#### 2.1. Mục đích nghiên cứu

Nghiên cứu quá trình đổi mới, phát triển của kinh tế HTX trong bối cảnh kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Thành phố Hồ Chí Minh để góp phần khẳng định một số nội dung sau:

- Kinh tế hợp tác là tất yếu, là thành phần kinh tế cơ bản, truyền thống ở Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng, Việt Nam nói chung.

- Kinh tế hợp tác ở một thành phố lớn – thành phố công nghiệp, dịch vụ nhưng HTX vẫn luôn có vị trí, vai trò quan trọng.

- Góp phần làm cơ sở khoa học để bổ sung, hoàn chỉnh chính sách về kinh tế, nhất là chính sách đối với sự phát triển của kinh tế tập thể, trọng tâm là hợp tác xã.

## **2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu**

Để thực hiện được mục đích trên, đề tài có những nhiệm vụ cơ bản như sau: 1/ Nghiên cứu quá trình đổi mới kinh tế HTX ở Thành phố Hồ Chí Minh trong giai đoạn 1986-2002. Đây là giai đoạn mà kinh tế HTX ở Thành phố cơ bản có nhiều biến động, suy giảm cả về số lượng, chất lượng, người dân mất niềm tin vào kinh tế HTX; 2/ Nghiên cứu quá trình tiếp tục đổi mới của kinh tế HTX ở Thành phố Hồ Chí Minh trong giai đoạn 2002-2015. Đây là giai đoạn kinh tế HTX có sự phục hồi và phát triển. Cơ quan Nhà nước các cấp dành nhiều sự quan tâm hơn đến kinh tế HTX, đặc biệt sự ra đời của Nghị quyết 13-NQ/TW, ngày 18/3/2002 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về “*Tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể*”, đã tạo động lực cho kinh tế HTX phát triển trên cả nước, trong đó có Thành phố Hồ Chí Minh; 3/ Nhận xét, đánh giá quá trình đổi mới kinh tế HTX ở Thành phố Hồ Chí Minh từ 2002 đến 2015 và rút ra những bài học kinh nghiệm cần thiết cho sự phát triển của kinh tế HTX trong thời gian tới trên địa bàn Thành phố và một số địa phương có điều kiện tương đồng.

## **3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu**

### **3.1. Đối tượng nghiên cứu**

Đối tượng nghiên cứu của luận án là đổi mới kinh tế HTX trong quá trình phát triển kinh tế thị trường ở Thành phố Hồ Chí Minh từ 1986 đến 2015, trong đó tập trung vào một số nội dung chính là: Quá trình triển khai thực hiện về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước các cấp ở Thành phố về phát triển kinh tế HTX cho phù hợp với điều kiện thực tiễn; Các HTX kiểu mới ra đời và phát triển; Cơ cấu tổ chức của HTX kiểu mới và một số nội dung trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của HTX ở Thành phố Hồ Chí Minh.

### **3.2. Phạm vi nghiên cứu**

Về không gian: thành phố Hồ Chí Minh hiện nay.

Về thời gian: từ khi thực hiện công cuộc đổi mới năm 1986 đến năm 2015 và được chia thành 2 giai đoạn nghiên cứu:

- Giai đoạn 1986-2002, là quá trình điều chỉnh và bước đầu hình thành HTX kiểu mới.

- Giai đoạn 2002-2015, là quá trình tiếp tục phát triển kinh tế HTX trong cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Về nội dung: Nghiên cứu quá trình đổi mới kinh tế HTX ở Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 1986 đến năm 2015 trong giới hạn một số nội dung cơ bản như: 1/ Quá trình triển khai chủ trương, đường lối của Đảng trong bối cảnh kinh tế HTX đang có những thay đổi tích cực theo hướng tăng dần sự đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và việc Thành phố Hồ Chí Minh cụ thể hóa đường lối của Đảng thành những nhiệm vụ cụ thể cho quá trình đổi mới kinh tế HTX trên địa bàn Thành phố; 2/ Quá trình hình thành và phát triển HTX kiểu mới; 3/ Quá trình hình thành tổ chức bộ máy quản lý HTX kiểu mới; 4/ Quá trình đổi mới một số hoạt động sản xuất, kinh doanh của HTX.

#### **4. Cơ sở lý luận, phương pháp nghiên cứu và nguồn tài liệu**

**4.1. Cơ sở lý luận:** Đề tài được nghiên cứu dựa trên lý luận duy vật biện chứng lịch sử của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam và chính sách pháp luật của Nhà nước làm cơ sở lý luận.

#### **4.2. Phương pháp nghiên cứu**

Phương pháp lịch sử: Thông qua phương pháp này, có thể thấy được quá trình đổi mới và phát triển của kinh tế HTX từ năm 1986 đến năm 2015 với những nội dung khác nhau dưới sự tác động của những yếu tố chủ quan và khách quan như chủ trương, chính sách, hội nhập kinh tế, kinh tế thị trường.... Phương pháp lịch sử cũng giúp chia quá trình đổi mới từ năm 1986 đến năm 2015 thành những giai đoạn phát triển khác nhau của kinh tế HTX. Trong đó, giai đoạn 1986-2002 kinh tế HTX gặp nhiều khó khăn, biến động, số lượng và chất lượng HTX đều suy giảm, người dân mất niềm tin. Giai đoạn 2002-2015 đánh dấu sự đổi mới căn bản của kinh tế HTX về mọi mặt. Đặc biệt năm 2002, với sự ra đời của Nghị quyết số 13-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, đã tạo động lực cho kinh tế HTX phát triển mạnh mẽ.

Phương pháp logic: phương pháp này nhằm hệ thống hóa các nội dung nghiên cứu, tìm ra khuynh hướng phát triển của kinh tế HTX ở Thành phố Hồ Chí Minh trong cùng một khoảng thời gian từ năm 1986 đến năm 2015. Trong đó, giai đoạn 1986-2002 kinh tế HTX có dấu hiệu khủng hoảng về số lượng, chất lượng và niềm tin của người dân. Giai đoạn 2002-2015 kinh tế HTX có khuynh hướng phục hồi, phát triển và hình thành những HTX kiểu mới.

Ngoài ra luận án cũng sử dụng một số phương pháp khác như: phương pháp chuyên gia, phương pháp thực địa, phương pháp thống kê, phương pháp phân tích, so sánh, tổng hợp.

### **4.3. Nguồn tài liệu**

Đề tài khai thác các nguồn tài liệu sau:

- Báo cáo của một số hợp tác xã ở Thành phố Hồ Chí Minh.
- Báo cáo của Liên minh hợp tác xã Thành phố Hồ Chí Minh.
- Nghị quyết, chỉ thị, báo cáo của Đảng và Nhà nước các cấp có liên quan đến quá trình đổi mới, phát triển kinh tế hợp tác xã.
- Báo cáo của một số tỉnh như Đồng Nai, Bình Dương, Bà Rịa-Vũng Tàu về kinh tế tập thể và hợp tác xã.
- Sách tham khảo về kinh tế, kinh tế thị trường, kinh tế tập thể, hợp tác xã.
- Các bài tạp chí khoa học, hội thảo có liên quan.
- Một số luận án về kinh tế hợp tác xã.
- Ngoài ra còn các tài liệu được đăng tải, lưu trữ trên các trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước và các tổ chức khác cũng là những nguồn tài liệu quan trọng của luận án.

### **5. Đóng góp khoa học của luận án**

Một là, luận án góp phần phục dựng bức tranh tổng thể về quá trình đổi mới kinh tế HTX ở Thành phố dưới góc độ lịch sử.

Hai là, luận án góp phần khẳng định sự tồn tại, phát triển của kinh tế HTX là một tất yếu ở Thành phố nói riêng và Việt Nam nói chung.

Ba là, luận án góp phần khẳng định đổi mới kinh tế HTX ngày càng phù hợp với điều kiện thực tiễn của Thành phố.

Bốn là, luận án góp phần cho thấy sự đổi mới, phát triển kinh tế HTX trong thời gian qua tại Thành phố Hồ Chí Minh cùng với những kết quả đạt được là một trong những sự kiểm chứng đúng đắn cho đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam về phát triển kinh tế tập thể, mà trọng tâm là HTX.

Năm là, những kết quả nghiên cứu được công bố trong luận án góp phần bổ sung nguồn tài liệu tham khảo cho các công trình nghiên cứu, giảng dạy và xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế của Thành phố, nhất là lĩnh vực kinh tế HTX.

### **6. Bố cục của luận án**

Ngoài phần mở đầu, kết luận, luận án được trình bày trong 04 chương như sau:

Chương 1. Tổng quan tình hình nghiên cứu đề tài

Chương 2. Giai đoạn đầu đổi mới kinh tế hợp tác xã ở Thành Phố Hồ Chí Minh (1986-2002).

Chương 3. Tiếp tục đổi mới và phát triển kinh tế hợp tác xã ở Thành phố Hồ Chí Minh trong giai đoạn 2002-2015.

Chương 4. Nhận xét, đánh giá quá trình đổi mới kinh tế hợp tác xã ở Thành phố Hồ Chí Minh từ 1986 đến 2015.

## CHƯƠNG 1 TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI

\*

### 1.1. Một số khái niệm có liên quan đến kinh tế hợp tác xã

**Cơ chế kinh tế** là một phương thức điều hành và định hướng phát triển nền kinh tế của Nhà nước, nó tác động sâu sắc, trực tiếp tới sự vận động của nền kinh tế quốc dân.

Khái niệm **kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa** là nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nền kinh tế vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường, đồng thời bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước. Đó là nền kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập quốc tế; có sự quản lý của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

**Hợp tác xã** là tổ chức kinh tế tập thể, đồng sở hữu, có tư cách pháp nhân, do ít nhất 07 thành viên tự nguyện thành lập và hợp tác tương trợ lẫn nhau trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm nhằm đáp ứng nhu cầu chung của thành viên, trên cơ sở tự chủ, tự chịu trách nhiệm, bình đẳng và dân chủ trong quản lý hợp tác xã.

**Liên hiệp hợp tác xã** là tổ chức kinh tế tập thể, đồng sở hữu, có tư cách pháp nhân, do ít nhất 04 hợp tác xã tự nguyện thành lập và hợp tác tương trợ lẫn nhau trong hoạt động sản xuất, kinh doanh nhằm đáp ứng nhu cầu chung của hợp tác xã thành viên, trên cơ sở tự chủ, tự chịu trách nhiệm, bình đẳng và dân chủ trong quản lý liên hiệp hợp tác xã.

**Hợp tác xã kiểu mới** là những HTX được thành lập từ sau năm 1986 hoặc là những HTX được thành lập từ trước năm 1986 nhưng được chuyển đổi hoạt động kinh doanh theo Luật Hợp tác xã phù hợp với từng giai đoạn. Hoạt động của HTX kiểu mới đảm bảo các nguyên tắc tự nguyện, tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc thành lập và quá trình sản xuất, kinh doanh của HTX. Trong HTX kiểu mới, kinh tế hộ gia đình được tôn trọng, không bị “thui chột, mất động lực”, thậm chí còn gia tăng giá trị kinh tế của hộ gia đình.

## **1.2. Tổng quan tình hình nghiên cứu đề tài**

### **1.2.1. Nghiên cứu về kinh tế thị trường và quá trình đổi mới kinh tế hợp tác xã ở Việt Nam**

Lương Xuân Quỳ - chủ biên (1999), *Đổi mới tổ chức và quản lý hợp tác xã trong nông nghiệp nông thôn*; Vũ Trọng Khải (2002), *Hai mô hình kinh tế và sự đổi mới kinh tế qua thực tiễn phát triển nông nghiệp ở Việt Nam*; Nguyễn Văn Kỳ và những người khác, (2003), *Kinh tế hợp tác trong nông nghiệp nước ta hiện nay*; Chu Tiến Quang và những người khác (2003), *Kinh nghiệm hoạt động của một số hợp tác xã sau sáu năm thực hiện Luật Hợp tác xã ở Việt Nam*; Hồ Văn Vĩnh (2005), *Phát triển hợp tác xã nông nghiệp trong thời kì công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nước ta*, *Tạp chí Cộng sản*, số 8-2005; Phan Huy Đường (2009), *Phát huy vai trò của hợp tác xã để tiêu thụ hàng nông sản*, *Tạp chí Cộng sản*, số 29 (5/2009); Phạm Văn Dũng (2011), *Các thành phần kinh tế: Nhận thức lý luận và thực tiễn Việt Nam*, *Tạp chí khoa học - Đại học Quốc gia Hà Nội*; Nguyễn Minh Tú (2011), *Mô hình tổ chức hợp tác xã kiểu mới góp phần xây dựng xã hội hợp tác, đoàn kết, cùng chia sẻ sự thịnh vượng và quản lý một cách dân chủ*; Nguyễn Minh Ngọc và những người khác (2012), *Sự phát triển của hợp tác xã và vai trò của hợp tác xã đối với an sinh xã hội*; Võ Đại Lược (2014), *Phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay*, *Tạp chí khoa học - Đại học Quốc gia Hà Nội*; Liên minh hợp tác xã Việt Nam (2016), *Phát triển kinh tế tập thể trong 30 năm đổi mới ở Việt Nam....*

### **1.2.2. Nghiên cứu về kinh tế và đổi mới kinh tế hợp tác xã ở Thành phố Hồ Chí Minh**

Nguyễn Văn Linh (1985), *Thành phố Hồ Chí Minh 10 năm*; Hoài Bắc (1987), *Tháo gỡ trên mặt trận phân phối lưu thông*; Trần Minh Tâm (2005), *Hợp tác xã thương mại trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Thành phố Hồ Chí Minh*; Đặng Phong (2009), *“Phá rào” trong kinh tế vào đêm trước đổi mới*; Lê Hoàng Quân (2010), *Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục phấn đấu trở thành “đầu tàu” kinh tế của cả nước*; Nguyễn Thị Phụng (2012), *Phát triển chủ nghĩa tư bản nhà nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Thành phố Hồ Chí Minh*; Đỗ Hoài Nam và những người khác (2014), *Những mũi đột phá trong kinh tế: thời trước đổi mới*; Vũ Văn Phúc (2015), *Thành phố Hồ Chí Minh – điển hình của sự sáng tạo, đột phá trong xây dựng, phát triển và đổi mới*; Lê Thị Mỹ Hà (2016), *Biến đổi xã hội ở nông thôn thành phố Hồ Chí Minh trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa (từ năm 1997 đến năm 2010),...*

### ***1.2.3. Các công trình của tác giả nước ngoài nghiên cứu về kinh tế thị trường, đổi mới, hợp tác xã có liên quan đến đề tài***

Viện phát triển quốc tế Harvard – Trường Đại học Harvard (1994), *Những thách thức trên con đường cải cách ở Đông Dương*; Kerkvliet Ben (1998), *Xây dựng các hợp tác xã ở Việt Nam giai đoạn 1955-1961: Tại sao nông dân lại liên kết với nhau?*; Drummond Lisa (1998), *Đô thị hóa ở ngoại ô Thành phố Hồ Chí Minh*; Jung Winfried (2001), *Kinh tế thị trường xã hội: hệ thống kinh tế dành cho các nước đang phát triển*; Arkadie Brian Van (2004), *Việt Nam con hổ đang chuyển mình*.

Tóm lại, với rất nhiều những công trình nghiên cứu ở nhiều góc độ khác nhau cho thấy một bức tranh khá toàn diện về sự phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam và Thành phố Hồ Chí Minh nói chung, sự phát triển của kinh tế HTX nói riêng, tuy nhiên chưa có công trình nào đi sâu nghiên cứu về “Đổi mới kinh tế hợp tác xã trong quá trình phát triển kinh tế thị trường ở Thành phố Hồ Chí Minh từ 1986 đến 2015”.

### ***1.2.4. Nhận xét đánh giá và những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu***

Thứ nhất, sự tồn tại và phát triển kinh tế HTX là khách quan, phù hợp với nguyện vọng của nhiều đối tượng trong xã hội. Đồng thời cũng phù hợp với điều kiện tự nhiên, trình độ của lượng lực sản xuất ở Việt Nam và Thành phố Hồ Chí Minh.

Thứ hai, kinh tế HTX có đủ điều kiện về mặt pháp lý, huy động được những cá nhân, pháp nhân yếu thế vào sản xuất, kinh doanh theo quy mô lớn. Vai trò của HTX trong xã hội ngày càng quan trọng. Thông qua HTX, góp phần giải quyết được các vấn đề kinh tế và xã hội như: thu nhập, việc làm, xóa đói, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới.

Thứ ba, về tổ chức, HTX là kiểu tổ chức phù hợp với nền kinh tế nhiều thành phần, khoảng cách giàu nghèo giữa thành thị và nông thôn còn lớn. Với bộ máy gọn nhẹ, các HTX tiết kiệm được chi phí hành chính, phát huy được tính dân chủ, nêu cao được trách nhiệm của các cá nhân trong tổ chức và có điều kiện để phát triển theo quy mô lớn.

Bên cạnh các thành tựu và những ưu thế tiềm năng, các tác giả cũng chỉ ra những hạn chế của quá trình đổi mới và phát triển kinh tế HTX như: sự phát triển của các HTX chưa tương xứng với tiềm năng, số lượng thành lập mới còn ít, phân bố chưa đồng đều ở các lĩnh vực, hầu hết còn quy mô nhỏ, thiếu vốn sản xuất, chất lượng nguồn nhân lực thấp....

Từ những nhận định như trên, luận án xác định một số vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu như sau:

Một là quá trình cập nhật, điều chỉnh chủ trương, đường lối và những chính sách cụ thể đối với quá trình đổi mới và phát triển của kinh tế HTX trên

địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh qua 2 giai đoạn 1986-2002 và 2002-2015.

Hai là quá trình hình thành bộ máy quản lý HTX kiểu mới, nhất là khi có sự điều chỉnh Luật Hợp tác xã năm 2003.

Ba là, nghiên cứu quá trình đổi mới một số hoạt động của HTX như: quá trình hình thành, phát triển HTX về số lượng, chủng loại; quá trình đổi mới và mở rộng sản xuất kinh doanh của các HTX; đánh giá những kết quả đạt được về kinh tế, xã hội cũng như một số những hạn chế còn tồn tại.

Bốn là từ kết quả nghiên cứu, đánh giá quá trình đổi mới kinh tế HTX ở Thành phố Hồ Chí Minh, rút ra một số bài học kinh nghiệm để vận dụng cho sự phát triển của kinh tế HTX ở những giai đoạn sau trên địa bàn Thành phố và những tình có điều kiện tương đồng.

## **CHƯƠNG 2**

### **GIAI ĐOẠN ĐẦU ĐỔI MỚI KINH TẾ HỢP TÁC XÃ Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (1986-2002)**

\*

#### **2.1. Thực trạng sự phát triển hợp tác xã ở Thành phố Hồ Chí Minh trước năm 1986**

##### *2.1.1. Hợp tác xã nông nghiệp*

Năm 1978, ở Thành phố có 1 HTX nông nghiệp. Trong các năm tiếp theo, số lượng các HTX có tăng lên từ 7 HTX năm 1979 lên 10 HTX năm 1981. Quá trình phát triển HTX nông nghiệp từ 1976 đến 1981 đã bước đầu có kết quả. Tuy nhiên, các HTX ở Thành phố được thành lập chưa nhiều so với cả nước, nếu như năm 1980 ở Thành phố mới có 10 HTX nông nghiệp thì trên cả nước là 12.686 HTX.

Tổng số lao động nói chung trong ngành nông nghiệp có sự tăng lên liên tục từ 242.406 người năm 1976 đến 292.442 người năm 1979 và 319.212 người năm 1981.

Năm 1984 đã có thêm 25.405 hộ nông dân, đưa 19.881 ha đất vào làm ăn tập thể, thành lập thêm 229 tập đoàn và 46 HTX sản xuất nông nghiệp.

##### *2.1.2. Hợp tác xã tiểu thủ công nghiệp*

Từ 1975 đến 1985, Thành phố tiến hành 3 đợt cải tạo công, thương nghiệp. Trong giai đoạn đầu cải tạo, Thành phố đã thành lập 1070 xí nghiệp công nghiệp quốc doanh, tổ chức 122 xí nghiệp công tư hợp doanh.

Số lượng HTX tiểu thủ công nghiệp không ngừng tăng lên từ 27 HTX năm 1977 lên 253 HTX năm 1981. Cùng với sự phát triển của các HTX, các tổ sản xuất cũng có sự phát triển mạnh về số lượng từ 655 năm 1977 lên 1.760 năm 1981. Sự gia tăng về số lượng của các HTX và tổ sản xuất đã giải quyết việc làm cho hàng ngàn lao động mỗi năm, từ năm 1977 đã thu hút và

giải quyết việc làm cho 42.150 người đến năm 1979 con số này là 95.083 người. Năm 1981 do buông lỏng quản lý, số lao động trong thành phần kinh tế tập thể suy giảm xuống còn 78.029 người. Từ năm 1981, giá trị sản lượng trong ngành tiểu thủ công nghiệp đối với HTX đã tăng trở lại, đạt 166,9 triệu đồng.

### *2.1.3. Hợp tác xã mua bán, tín dụng, vận tải*

Đến 1985, Thành phố đã hình thành hệ thống thương nghiệp xã hội chủ nghĩa từ trên xuống dưới. Thương nghiệp quốc doanh có 11 công ty chuyên doanh, 4 cửa hàng tổng hợp với 2.300 cửa hàng bán lẻ; các công ty thương nghiệp tổng hợp cấp quận, huyện với mạng lưới bán lẻ đến phường, xã. Thành phố đã tiến hành cải tạo và sắp xếp lại thương nghiệp tư nhân để quản lý sản phẩm và giá cả đi đôi với xây dựng mở rộng hệ thống thương nghiệp xã hội chủ nghĩa gồm có 42 công ty, hơn 100 cửa hàng ở huyện, 85 HTX mua bán, 670 cửa hàng, quầy hàng ở phường, xã, quản lý gần 80 chợ trong các quận ven, huyện, phường, xã, hình thành HTX tín dụng.

## **2.2. Chủ trương của Thành phố Hồ Chí Minh về đổi mới kinh tế hợp tác xã**

Cùng với quá trình đổi mới của nền kinh tế, đường lối của Đảng về kinh tế HTX ngày càng cụ thể và phù hợp với thực tiễn trong nước và thế giới. Năm 2002, lần đầu tiên kể từ sau năm 1986, Đảng ban hành nghị quyết chuyên đề về kinh tế tập thể, Nghị quyết số 13-NQ/TW, Hội nghị lần thứ 5 ngày 18/3/2002 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về “Tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể”. Nghị quyết bao gồm 6 nội dung chủ yếu, trong đó, quan trọng nhất là nội dung thống nhất nhận thức về các quan điểm phát triển kinh tế tập thể: Kinh tế tập thể với nhiều hình thức hợp tác đa dạng, mà nòng cốt là HTX, dựa trên sở hữu của các thành viên và sở hữu tập thể, liên kết rộng rãi những người lao động, các hộ sản xuất, kinh doanh, các doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc các thành phần kinh tế, không giới hạn quy mô, lĩnh vực và địa bàn (trừ một số lĩnh vực có quy định riêng); phân phối theo lao động, theo vốn góp và mức độ tham gia dịch vụ; hoạt động theo nguyên tắc tự chủ, tự chịu trách nhiệm. Thành viên kinh tế tập thể bao gồm các thể nhân và pháp nhân, cả người ít vốn và nhiều vốn, cùng góp vốn và góp sức trên cơ sở tôn trọng nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng cùng có lợi và quản lý dân chủ.

Thành phố đã từng bước cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng về HTX thành các nhiệm vụ cụ thể, phù hợp với điều kiện Thành phố, phù hợp với sự vận động, đổi mới của kinh tế HTX. Trong thời gian từ 1986 đến 2002, Thành phố đã ban hành nhiều văn bản để đánh giá tình hình phát triển HTX, trong đó đặc biệt là Chỉ thị 03/CT-TU, ngày 11/10/1996 và Chương trình hành Động số 07-NQ/TU, ngày 4/7/2002 về việc phát triển

kinh tế hợp tác trong Thành phố. Từ đánh giá thực tiễn, Thành phố định hướng sự phát triển HTX, ban hành nhiều chính sách hỗ trợ HTX trong các lĩnh vực cụ thể. Với sự quan tâm đó, kinh tế HTX ở Thành phố sau thời gian sa sút đã dần dần phục hồi, sản xuất kinh doanh có hiệu quả, xuất hiện những mô hình HTX mới, giải quyết được một phần bài toán kinh tế của Thành phố và tham gia thực hiện tốt các vấn đề xã hội. Sự xuất hiện những mô hình HTX mới ở Thành phố, mở ra một hướng đi mới cho các HTX ở Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận.

### **2.3. Bước đầu đổi mới kinh tế hợp tác xã ở Thành phố Hồ Chí Minh (1986-2002)**

#### ***2.3.1. Bước đầu hình thành những hợp tác xã kiểu mới***

Trong thời kỳ đầu đổi mới, kinh tế HTX đã có những thành công nhất định nhưng phải đối mặt với không ít những khó khăn, một trong những khó khăn là phải thành lập HTX, Liên hiệp HTX như thế nào cho đúng. Thời gian đầu của thời kỳ đổi mới do chưa nhận thức đầy đủ về bản chất của HTX kiểu mới nên rất nhiều các HTX không tự chủ được dẫn đến buộc phải chuyển đổi sang loại hình kinh doanh khác hoặc tuyên bố giải thể. Bên cạnh đó, cũng có rất nhiều HTX đã tự cơ cấu lại tổ chức bộ máy và xã viên, chỉ giữ lại những người thực sự tự nguyện và có tâm huyết với HTX để cùng nhau tìm đối sách, duy trì và từng bước thúc đẩy sự phát triển của HTX. Nguyên tắc tự nguyện trong xây dựng HTX dần hình thành và được nhận thức ngày càng đầy đủ, do đó các xã viên cơ bản gắn bó với HTX. Sự nỗ lực không ngừng của các HTX và các xã viên, góp phần làm cho HTX từ chỗ có nguy cơ sụp đổ đã dần phục hồi và phát triển trở lại.

#### ***2.3.2. Đổi mới hoạt động của hợp tác xã***

*2.3.2.1. Hợp tác xã hoạt động đa dạng trong các lĩnh vực kinh tế nhưng còn nhiều khó khăn*

##### ***Lĩnh vực tiểu thủ công nghiệp***

Số lượng HTX trong lĩnh vực tiểu thủ công nghiệp (HTX tiểu thủ công nghiệp) giảm từ 713 HTX năm 1987 còn 356 HTX năm 1996 và đến năm 2002 còn lại là 93 HTX.

##### ***Lĩnh vực nông nghiệp***

Năm 1987, từ chỗ có 189 HTX nông nghiệp và 460 tập đoàn SX, phân bố ở hầu hết các quận, huyện đến năm 1997 chỉ còn lại 13 HTX tồn tại nhưng hoạt động cầm chừng (huyện Thủ Đức: 6 HTX; huyện Hóc Môn: 01 HTX; quận 8: 5 HTX và quận Bình Thạnh: 1 HTX) với tổng diện tích đất nông nghiệp là 1.890,5ha.

***Lĩnh vực thương mại - dịch vụ (trước khi chuyển đổi theo Luật Hợp tác xã 1996 gọi là HTX mua bán)***

Năm 1987, các HTX mua bán tiếp tục kinh doanh ngày càng kém hiệu quả, nợ nần tăng lên, vốn, quỹ giảm sút, xã viên giảm và mất lòng tin với HTX. Một kết quả tất yếu trong thời kỳ này là số lượng HTX mua bán giảm từ 324 HTX năm 1976 còn lại 93 HTX, 03 Liên hiệp HTX vào năm 2002.

### ***Lĩnh vực giao thông vận tải***

Toàn Thành phố đến năm 1995 có 140 HTX và 3 tổ hợp tác trong lĩnh vực vận tải với tổng số xã viên, lao động là 38.899 người, đến năm 2002 còn 134 HTX.

### ***Trong lĩnh vực tín dụng***

Tính đến năm 2002, toàn Thành phố có 9 HTX tín dụng đang hoạt động, trong đó 8/9 HTX tín dụng thực hiện tốt việc củng cố, chấn chỉnh, hoàn thiện và phát triển hệ thống quỹ theo chỉ thị 57-CT/TW ngày 10/10/2001 của bộ Chính trị.

#### ***2.3.2.2. Các hợp tác xã đang dần mở rộng hoạt động theo hướng đa dạng các ngành nghề kinh doanh***

Nhiều HTX đã chủ động mở rộng hoạt động từ trước Đại hội Đảng toàn quốc năm 1986 và đã có những thành công, tạo động lực cho các HTX tiếp tục chủ động trong giai đoạn đổi mới, như: HTX Quyết Thắng 1, HTX vận tải số 9, HTX thương mại - dịch vụ - chăn nuôi bò sữa Tân Thông Hội (HTX bò sữa Tân Thông Hội), Hợp tác xã ô tô vận tải du lịch số 4.

#### ***2.3.2.3. Hoạt động của hợp tác xã đã bước đầu hướng đến lợi ích thành viên hợp tác xã***

Việc mua chung, bán chung và vì lợi ích chung của xã viên trong HTX tuy chưa đạt được những thành tựu lớn ở giai đoạn 1986-2002 nhưng đã đặt tiền đề cho hướng phát triển mới của các HTX ở giai đoạn sau. Quá trình phát triển thời gian qua đã làm bộc lộ bản chất của HTX là hỗ trợ cho kinh tế hộ thành viên, vừa mang lợi ích kinh tế, vừa giúp đỡ cho những hộ có khả năng cạnh tranh thấp. Việc giúp đỡ cho các hộ thành viên, kinh tế HTX góp phần chuyển đổi từ nền sản xuất nhỏ, sang sản xuất lớn nhưng không gạt bỏ những người yếu thế trong xã hội, giúp thu hẹp khoảng cách giàu nghèo, ổn định xã hội, giảm gánh nặng cho Nhà nước trong việc xóa đói giảm nghèo.

## **2.4. Hiệu quả bước đầu đổi mới kinh tế hợp tác xã ở Thành phố Hồ Chí Minh đoạn 1986-2002**

### ***2.4.1. Hiệu quả kinh tế***

Đến năm 2002, HTX ở Thành phố Hồ Chí Minh đã bước đầu có những chuyển biến tích cực khi số lượng HTX bắt đầu có dấu hiệu phục hồi. Nguồn vốn của HTX, nhất là vốn góp xã viên ngày càng lớn. Hoạt động của HTX được mở rộng, xuất hiện những mô hình kinh doanh mới, điển hình. HTX đã tham gia ở hầu hết các lĩnh vực kinh tế. Từ kết quả hoạt động ở một số HTX đã bước đầu làm thay đổi cách nhìn của một bộ phận

người dân về mô hình HTX mới, là động lực để các HTX thu hút thêm thành viên, tăng quy mô vốn góp. Thành phố Hồ Chí Minh cũng là một trong những tỉnh, thành phố có HTX đi tiên phong trong việc xây dựng mô hình siêu thị. Sự phát triển và kết quả sản xuất kinh doanh của các HTX ở Thành phố cũng hơn hẳn so với vùng Đông Nam bộ và một số tỉnh lân cận như Đồng Nai, Bình Dương.

#### **2.4.2. Hiệu quả về xã hội**

Những thành tựu đạt được trong sản xuất kinh doanh và trong các hoạt động xã hội, kinh tế HTX ở Thành phố bước đầu tạo được hình ảnh đẹp về HTX kiểu mới đối với người dân Thành phố nói riêng, cả nước nói chung. Từ đó, xã viên có niềm tin vào HTX. Các HTX cũng đã tích cực tham gia các hoạt động xã hội ở địa phương, như: đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng; góp phần tạo công ăn, việc làm để xóa đói giảm nghèo. Những thành công về kinh tế - xã hội là động lực để các HTX tiếp tục đổi mới, vươn lên, đạt được những thành tựu lớn hơn ở những năm sau.

### **CHƯƠNG 3**

## **TIẾP TỤC ĐỔI MỚI VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ HỢP TÁC XÃ Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TRONG GIAI ĐOẠN 2002-2015**

\*

### **3.1. Những yếu tố tác động đến quá trình đổi mới kinh tế hợp tác xã ở Thành phố Hồ Chí Minh trong những năm đầu thế kỷ XXI**

3.1.1. Sự gia tăng dân số và lao động

3.1.2. Sự gia tăng kết nối giao thương của Thành phố Hồ Chí Minh với các vùng kinh tế thị trường trong và ngoài nước

3.1.3. Tăng trưởng kinh tế ngày càng lớn ở Thành phố Hồ Chí Minh

3.1.4. Chủ trương của Trung ương về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể

3.1.5. Ban hành Luật Hợp tác xã (sửa đổi) năm 2003

3.1.6. Kết quả quá trình đổi mới, phát triển kinh tế hợp tác xã đến năm 2002

Với những tác động như trên đã đặt ra yêu cầu cho toàn thể chính quyền, nhân dân và xã viên HTX ở Thành phố cần tiếp tục đổi mới kinh tế HTX để phát huy những thành tựu đạt được, những thuận lợi đang có và khắc phục những khó khăn, từng bước đẩy mạnh sự phát triển kinh tế HTX.

### **3.2. Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục đổi mới và hoàn thiện hơn về chủ trương, đường lối phát triển kinh tế hợp tác xã**

Thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW và các chỉ thị, kết luận có liên quan đến kinh tế tập thể, các cơ quan, ban ngành từ Trung ương đến địa phương lần lượt cụ thể hóa thành các nhiệm vụ của mình và cùng hướng tới mục tiêu chung là phát triển, nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, trong đó có HTX.

Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục cụ thể hóa đường lối của Đảng về phát triển kinh tế HTX đồng thời ban hành những chính sách cụ thể, phù hợp với từng giai đoạn đổi mới, phát triển của hợp tác xã trên địa bàn với nhiều văn bản chỉ đạo như: Công văn số 172-CV/TU ngày 12/1/2007, Chỉ thị 07-CT/TU ngày 23/11/2007 và Chỉ thị 16-CT/TU ngày 05/6/2013 là những chỉ đạo cụ thể của Thành ủy. Bên cạnh đó Ủy ban Nhân dân Thành phố đã ban hành Quyết định số 5512/QĐ-UBND ngày 7/10/2013 về kế hoạch đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020.

### **3.3. Tiếp tục đổi mới kinh tế hợp tác xã trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

#### ***3.3.1. Các hợp tác xã kiểu mới ra đời và phát triển nhanh về số lượng***

Số lượng HTX cơ bản tăng lên liên tục từ 341 HTX năm 2002 lên 543 HTX năm 2014. Từ năm 2014, HTX số lượng HTX giảm từ 543 còn 485 năm 2015.

Giai đoạn này, kinh tế HTX đã có bước củng cố, phát triển quan trọng với số lượng HTX tăng lên ở hầu khắp các lĩnh vực kinh tế, xã hội. Các HTX được thành lập chủ yếu dựa trên nhu cầu liên kết, hợp tác cùng có lợi trong sản xuất kinh doanh, tính dân chủ, tự nguyện cao. Tình trạng phát triển HTX theo kiểu phong trào, kế hoạch tập trung cơ bản đã được xóa bỏ. Việc chấp hành Luật Hợp tác xã, Điều lệ Hợp tác xã ngày càng tiến bộ hơn. Tỷ lệ các HTX tổ chức đại hội đúng quy định tăng lên, cơ bản đảm bảo nguyên tắc HTX và coi trọng phục vụ lợi ích kinh tế của thành viên. Các thành viên cũng quan tâm hơn đến những vấn đề chung của HTX. Trong quản lý, điều hành, nguyên tắc tự chủ, tự chịu trách nhiệm của HTX được xác lập. Đối tượng tham gia HTX được mở rộng, bước đầu đã có những doanh nghiệp, trang trại tham gia vào HTX.

#### ***3.3.2. Cơ cấu tổ chức mới của hợp tác xã đã hình thành***

Đến năm 2015, mô hình bộ máy quản lý HTX trong cả nước nói chung và Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng đã cơ bản được định hình, phát huy sự chủ động trong quản lý, điều hành. Cơ cấu tổ chức quản lý HTX bao gồm Đại hội xã viên và bộ máy quản lý và điều hành. HTX có thể thành lập một bộ máy vừa quản lý vừa điều hành hoặc thành lập riêng bộ máy quản lý và bộ máy điều hành. Đối với HTX thành lập một bộ máy vừa quản lý vừa điều hành thì bầu Ban quản trị và Chủ nhiệm; Chủ nhiệm HTX đồng thời là Trưởng Ban quản trị. HTX thành lập riêng bộ máy quản lý và bộ máy điều hành thì bầu Ban quản trị và Trưởng Ban quản trị trong số thành viên Ban quản trị.

### ***3.3.3. Hoạt động của hợp tác xã gắn với chuỗi giá trị***

#### *3.3.3.1. Hợp tác xã tiếp tục hoạt động đa dạng trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội*

Trong quá trình đổi mới và phát triển từ 2002 đến 2015, kinh tế HTX đã phát triển hầu khắp các lĩnh vực kinh tế cơ bản và một số lĩnh vực xã hội ở Thành phố Hồ Chí Minh. Nhiều mô hình HTX điển hình đã xuất hiện. Hiệu quả kinh tế - xã hội của HTX ngày càng được cải thiện. Những HTX ở những lĩnh vực mới như nhà ở, chợ, môi trường... đã cho thấy một xu hướng phát triển mới của kinh tế HTX, cho thấy sự phát triển của kinh tế HTX là không giới hạn về lĩnh vực, không gian. Tuy nhiên, ở một số lĩnh vực, số lượng còn ít, khai thác chưa hiệu quả, thiếu vốn, chưa đổi mới công nghệ, nhất là những HTX ở các lĩnh vực xã hội. Điều này đòi hỏi sự quan tâm hơn từ phía các cơ quan hữu quan của Thành phố nhằm phát huy tốt hơn nữa vai trò của HTX ở tất cả các lĩnh vực kinh tế, nhất là những lĩnh vực mới.

#### *3.3.3.2. Hợp tác xã tiếp tục phát triển đa ngành và tham gia vào chuỗi giá trị*

Các HTX đang rất chủ động tiếp cận các chính sách hỗ trợ của Thành phố để mở rộng hoạt động kinh doanh theo hướng tăng tỷ xuất đầu tư. Các HTX cơ bản đã chú ý đến thương hiệu, chất lượng sản phẩm, quan tâm đến nhu cầu thị trường... để có kế hoạch sản xuất hợp lý. Các hộ nông dân ngày càng tuân thủ nghiêm ngặt quy trình gieo trồng, chăn nuôi, đánh bắt... đảm bảo các tiêu chuẩn kỹ thuật để sản phẩm có chất lượng tốt, tạo thương hiệu cho HTX, từ đó có được niềm tin của người tiêu dùng – cơ sở để tồn tại bền vững. Các HTX đã và đang đẩy mạnh áp dụng những thành tựu khoa học công nghệ, mở rộng thị trường tiêu thụ.

#### *3.3.3.3. Mở rộng quan hệ hợp tác trong nước và quốc tế là hướng hoạt động mới*

Trong suốt thời kỳ 1986 đến 2002, hợp tác quốc tế dường như vắng bóng các HTX ngoại trừ một số HTX nổi bật như: Liên hiệp HTX thương mại Sài Gòn, HTX Ba Nhất. Tuy nhiên, từ năm 2002 trở đi, khi xu thế hợp tác quốc tế ở Thành phố ngày càng mở rộng. HTX được xác định như một loại hình doanh nghiệp. Xu thế hội nhập vào thị trường thế giới của các HTX cũng hình thành ngày càng rõ nét. Các HTX chủ động mở rộng hợp tác không những với các HTX khác ở nhiều lĩnh vực khác nhau mà còn đẩy mạnh hợp tác với doanh nghiệp và tham gia vào thị trường thế giới như: Liên hiệp HTX thương mại Thành phố Hồ Chí Minh, Hợp tác xã mây tre lá Ba Nhất. Xu hướng phát triển này phù hợp với đường lối và chính sách tăng cường hợp tác quốc tế về phát triển kinh tế tập thể của Đảng và Nhà nước theo tinh thần của Nghị quyết số 13-NQ/TW.

### *3.3.3.4. Hiệu quả sản xuất kinh doanh của hợp tác xã ngày càng tăng*

Các HTX đang có xu hướng kinh doanh đa dạng, hiệu quả sản xuất kinh doanh ngày càng tăng. Điều này cho thấy, các HTX đã có chiến lược sản xuất kinh doanh phù hợp, nắm bắt được xu thế phát triển trong nước và quốc tế, chủ động tăng nội lực của chính mình về nguồn vốn, công nghệ, sản phẩm để đủ sức cạnh tranh với doanh nghiệp trong và ngoài nước. Hoạt động của HTX không chỉ hiệu quả với HTX và các thành viên của mình mà còn có cộng hưởng đến các thành phần dân cư khác, do đó gián tiếp tạo ra thu nhập cho người lao động và góp phần ổn định đời sống xã hội trên những địa bàn nhất định và trên toàn Thành phố.

## **3.4. Hiệu quả của quá trình đổi mới kinh tế hợp tác xã giai đoạn 2002-2015**

### *3.4.1. Hiệu quả kinh tế rộng mở*

Đến năm 2015, hiệu quả kinh tế của HTX đã có nhiều chuyển biến tích cực khi các chỉ số cơ bản như: số lượng, quy mô vốn, tài sản đều tăng lên so với năm 2002. Các HTX đã thực hiện được vai trò hỗ trợ, thúc đẩy kinh tế xã viên phát triển, tăng cường mối quan hệ nội bộ HTX và giữa HTX với các tổ chức kinh tế khác, từ đó nâng cao sức cạnh tranh của kinh tế hộ và tổng hợp được sức cạnh tranh chung của cả HTX và xã viên trên thị trường. HTX đã bước đầu tham gia vào các lĩnh vực mới, điều này phản ánh các HTX đã cơ bản nhạy bén trong nắm bắt tình hình phát triển của xã hội. Hiệu quả kinh tế của HTX ở Thành phố Hồ Chí Minh về cơ bản cao hơn một số tỉnh miền Đông Nam bộ, thể hiện được vai trò của một Thành phố có sự phát triển kinh tế hàng đầu cả nước.

### *3.4.2. Tác động to lớn về xã hội*

Vai trò xã hội của HTX trước hết được thể hiện ở nguyên tắc thành lập, xã viên tham gia HTX với tư cách là con người chứ không phải là vốn để họ hợp tác tự giúp đỡ nhau trong phát triển kinh tế của cá nhân đồng thời cũng vì mục tiêu kinh tế chung của tất cả các hộ xã viên thông qua HTX.

HTX đã thu hút một lượng lớn lao động. Theo số liệu của Cục Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh, tính đến năm 2015, khu vực HTX của Thành phố có 24.239 lao động, chiếm 0,88% tổng số lao động của Thành phố. HTX đã tạo được thu nhập ổn định cho một lực lượng lớn lao động toàn Thành phố, trong đó chủ yếu là những người có trình độ tay nghề thấp hoặc chưa qua đào tạo, góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi chương trình, mục tiêu xóa đói, giảm nghèo của Thành phố.

HTX trong cả nước nói chung, Thành phố nói riêng đang phát triển trên nhiều lĩnh vực kinh tế, trong đó có cả những lĩnh vực gắn liền với môi

trường xã hội như giáo dục, y tế, văn hóa... Hoạt động của các HTX trong những lĩnh vực này không chỉ cải thiện đời sống kinh tế cho từng hộ xã viên mà còn góp phần nâng cao đời sống cộng đồng.

HTX thường gắn với một cộng đồng dân cư nhất định. Lợi ích do HTX mang lại góp phần ổn định cộng đồng. Việc phát triển cộng đồng góp phần quan trọng trong việc phát huy truyền thống dân tộc: xây dựng tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống, giúp những người có hoàn cảnh khó khăn có cơ hội vươn lên thoát nghèo và ổn định đời sống. Các HTX góp phần quan trọng phát triển các hoạt động văn hóa trong cộng đồng dân cư và xử lý tại chỗ những mâu thuẫn trong nội bộ cộng đồng, góp phần ổn định chính trị - xã hội.

## CHƯƠNG 4

### NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH ĐỔI MỚI KINH TẾ HỢP TÁC XÃ Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TỪ 1986 ĐẾN 2015

\*

#### **4.1. Đặc điểm và vai trò của quá trình đổi mới kinh tế hợp tác xã**

##### **4.1.1. Tính tất yếu đổi mới của kinh tế hợp tác xã**

Trên thế giới cho thấy sự phát triển của kinh tế HTX vẫn là một xu thế của thế giới, thậm chí ở những nước tư bản hiện đại, sự phát triển của kinh tế HTX còn mạnh mẽ hơn, HTX tham gia hầu hết các lĩnh vực kinh tế, xã hội, đáp ứng tốt các nhu cầu của thành viên và sự phát triển của xã hội.

Ở Việt Nam, sự phát triển của kinh tế HTX trong thời gian qua cũng đạt được nhiều thành tựu. Tính đến 31/12/2018, toàn quốc có 22.861 HTX, tăng 8.513 HTX (khoảng 59%) so với năm 2003, thu hút gần 6 triệu thành viên tham gia.

Thành phố Hồ Chí Minh cũng là một trong số những tỉnh, thành phố có sự phát triển mạnh về kinh tế HTX. Số lượng HTX tăng liên tục, hiệu quả kinh doanh cũng từng bước được nâng cao, xuất hiện những mô hình tiêu biểu, đóng góp ngày càng lớn vào sự ổn định cộng đồng xã hội và tham gia giải quyết các vấn đề xã hội, như: giúp xóa đói giảm nghèo, giúp những người có hoàn cảnh khó khăn không bị gạt khỏi cộng đồng... Vì vậy, đổi mới kinh tế HTX ở Thành phố Hồ Chí Minh là cần thiết - để đáp ứng nhu cầu hợp tác cao hơn của người dân và tương xứng với xu thế phát triển chung của thế giới.

##### **4.1.2. Sự phát triển của hợp tác xã ngày càng phù hợp với điều kiện thực tiễn tại Thành phố Hồ Chí Minh**

Trong điều kiện không còn được bao cấp, thế độc quyền bị phá vỡ, nhiều HTX rơi vào thế bị động, lúng túng. Tình trạng đó tất yếu dẫn đến số lượng HTX, tổ hợp tác giảm mạnh so với những năm trước. Các HTX đã từng bước khắc phục khó khăn và đạt được những tiến bộ quan trọng. Tính

đến năm 2010, kinh tế tập thể Thành phố có 3.820 tổ hợp tác và 485 HTX, tăng 62 HTX so với năm 2005. Số lượng HTX được duy trì ổn định đến năm 2015.

Quy mô, phạm vi hoạt động của HTX được mở rộng, nhiều HTX, liên hiệp HTX đã liên doanh, liên kết với nhau và với các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác để phát triển sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường, địa bàn hoạt động, tăng quy mô nguồn vốn và thu hút thêm lao động từ trên 58.000 vào năm 2002, tăng lên hơn 115.000 người (xã viên và người lao động) vào năm 2012.

Từ năm 2005 đã xuất hiện HTX hoạt động trong các lĩnh vực mới như: làng nghề, nhà ở, vệ sinh môi trường, quản lý chợ, chế biến, cung cấp suất ăn công nghiệp.

Chất lượng, hiệu quả kinh tế của các HTX có bước chuyển biến rõ. Từ năm 2001 đến 2015, tỷ lệ các HTX làm ăn khá giỏi tăng từ gần 40% lên 65%; số HTX yếu kém, thua lỗ từ 37% giảm xuống còn 12,2%;

#### ***4.1.3. Những đổi mới căn bản của kinh tế hợp tác xã ở Thành phố Hồ Chí Minh***

*Đổi mới về nguyên tắc thành lập và hoạt động của hợp tác xã:* nguyên tắc tự nguyện; nguyên tắc dân chủ, bình đẳng và công khai; thành viên cốt lõi, là đối tác, là khách hàng, là thị trường của HTX, liên hiệp HTX; Bình đẳng là bản chất, là giá trị khác biệt của mô hình HTX với các doanh nghiệp; Nguyên tắc tự chủ, tự chịu trách nhiệm và cùng có lợi; nguyên tắc hợp tác và phát triển cộng đồng; nguyên tắc bảo vệ quyền lợi xã viên HTX.

##### *Đổi mới về quản lý nhà nước đối với hợp tác xã*

Qua quá trình đổi mới, HTX dần dần thoát khỏi cơ chế của một cơ quan nhà nước. Vai trò của Nhà nước là quản lý vĩ mô đối với HTX thông qua Luật Hợp tác xã chứ không can thiệp trực tiếp vào HTX như thời kỳ trước đổi mới.

##### *Đổi mới về hoạt động sản xuất kinh doanh của hợp tác xã*

Hoạt động sản xuất kinh doanh của HTX trên địa bàn Thành phố đang chuyển dần từ sản xuất sang dịch vụ phục vụ nhu cầu xã viên; các hoạt động kinh tế của HTX còn đang chuyển dần từ đơn ngành sang đa ngành; hoạt động của HTX đang gia tăng liên kết hợp tác trong nước và quốc tế.

##### ***4.1.4. Vai trò của hợp tác xã***

HTX có vai trò ngày càng lớn trong việc góp phần vào tăng trưởng kinh tế của Thành phố và góp phần giải quyết các vấn đề xã hội.

##### ***4.1.5. Xu hướng phát triển của các hợp tác xã ở Thành phố***

Một là HTX phát triển gắn liền với kinh tế hộ là xu hướng phát triển quan trọng ở các HTX trên địa bàn Thành phố; Hai là xu hướng phát triển

HTX gắn liền với phát triển cộng đồng cũng đang hình thành; Ba là xu hướng doanh nghiệp hóa HTX cũng đang hình thành và đã xuất hiện ở một số HTX trong Thành phố; Bốn là xu hướng tăng dần các ngành dịch vụ là một trong những ưu thế của các HTX ở Thành phố.

## **4.2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân trong phát triển kinh tế hợp tác xã**

### **4.2.1. Số hợp tác xã thành lập mới chưa nhiều, hiệu quả hoạt động còn hạn chế**

Giai đoạn 1986-2002, số lượng HTX giảm sút nghiêm trọng, thậm chí khủng hoảng trong 10 năm đầu sau đổi mới. Năm 2002, toàn Thành phố có 341 HTX, đây là con số khiêm tốn so với một thành phố lớn như Thành phố Hồ Chí Minh với hơn 5 triệu dân, 1.109 tổ hợp tác và trên 10.000 doanh nghiệp.

Giai đoạn 2002-2015, số lượng HTX cơ bản tăng lên nhưng so với các loại hình doanh nghiệp thì còn khá khiêm tốn. Đến năm 2015, số HTX đã tăng 168% so với năm 2005 nhưng vẫn chỉ bằng 13,9% so với số doanh nghiệp có vốn nước ngoài và chỉ bằng 0,33% so với loại hình doanh nghiệp ngoài nhà nước.

### **4.2.2. Hợp tác xã phát triển chưa đồng đều ở các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế**

Tính đến năm 2015, toàn Thành phố có 485 HTX, phân bố không đều ở các quận, huyện cũng như các ngành kinh tế. HTX chủ yếu phân bố ở các địa bàn Quận 8, Thủ Đức, Bình Tân, Bình Chánh, Phú Nhuận, Củ Chi với số lượng trên 80% tổng số HTX toàn Thành phố. Bên cạnh đó, các HTX cũng phát triển không đều ở những ngành, lĩnh vực kinh tế.

### **4.2.3. Lực lượng lao động chưa lớn, thu nhập thường xuyên của người lao động trong hợp tác xã còn thấp**

Đến năm 2015, thu nhập bình quân 1 người/1 tháng của các HTX trên địa bàn Thành phố là 4.000.000 đồng, trong khi đó, thu nhập bình quân của người lao động toàn Thành phố là 5.109.000 đồng. Nhìn chung, mức thu nhập bình quân của số lao động làm việc trong các HTX còn thấp hơn thu nhập chung của Thành phố.

### **4.2.4. Trình độ nghiệp vụ của cán bộ quản lý hợp tác xã còn hạn chế**

Đến năm 2015, toàn Thành phố có 1.340 cán bộ quản lý trong các HTX và Liên minh HTX, tuy nhiên trình độ của cán bộ quản lý còn rất hạn chế, trong đó 936 người có trình độ sơ cấp và trung cấp, chiếm 69,85%. Số người có trình độ cao đẳng, đại học chỉ có 404 người, đạt 30,15%.

### **4.2.5. Hợp tác xã còn khó khăn trong việc huy động vốn**

Từ năm 2002 trở đi, các HTX cơ bản đã có tích lũy để tăng vốn nhưng việc huy động vốn vẫn gặp nhiều khó khăn. Năm 2015, vốn của

HTX đã tăng 9,8 lần so với năm 2005 nhưng chỉ bằng 2,8% so với số vốn của doanh nghiệp nhà nước, 0,39% của doanh nghiệp ngoài nhà nước và 1,49% của doanh nghiệp có vốn nước ngoài.

#### **4.2.6. Nhận thức của xã viên về hợp tác xã chưa đầy đủ**

Nhiều người dân nhận thức chưa đúng hoặc chưa đầy đủ về Luật HTX và vai trò của HTX đối với sự phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Bản thân thành viên HTX chưa nhận thức đầy đủ hai mặt lợi ích và trách nhiệm cá nhân của họ đối với HTX.

#### **4.3. Bài học kinh nghiệm về phát triển kinh tế hợp tác xã**

Một là, phát triển kinh tế HTX phải lấy hiệu quả kinh tế làm mục tiêu chính.

Hai là, phát triển HTX phải dựa trên những nguyên tắc cơ bản của HTX.

Ba là, các HTX phải nỗ lực vươn lên từ nội lực của chính mình.

Bốn là, thực hiện tốt chính sách hỗ trợ, ưu đãi phát triển kinh tế HTX.

Năm là, đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chủ trương, chính sách phát triển HTX của Đảng và Nhà nước các cấp cũng như hình ảnh của HTX mới.

### **KẾT LUẬN**

\*

Nghiên cứu quá trình đổi mới kinh tế HTX ở thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 1986 - 2015, tác giả rút ra một số kết luận như sau:

#### **1. Chủ trương, chính sách tác động đến quá trình đổi mới của kinh tế HTX**

Quá trình đổi mới, phát triển của kinh tế HTX cũng là quá trình hình thành, hoàn thiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong công tác quản lý, hỗ trợ phát triển HTX.

Trước năm 1986, HTX được coi là một trong hai hình thức tổ chức kinh tế, chính vì vậy đã phát triển rộng khắp trên toàn Thành phố. Trong giai đoạn này, các nguyên tắc tự nguyện, tự chủ, công bằng, minh bạch không được thực hiện đầy đủ dẫn đến thiếu động lực phát triển.

Sau năm 1986, nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường đã làm cho vai trò của HTX kiểu cũ trong nền kinh tế giảm dần. Các HTX suy giảm về số lượng, chất lượng, nhiều lĩnh vực kinh tế đã không còn HTX. Chính sách của Nhà nước về HTX cũng rất hạn chế, HTX chỉ còn được nhắc đến trong các báo cáo tổng hợp của Thành phố với một dung lượng rất nhỏ và không có văn bản chuyên đề nào về kinh tế tập thể và HTX cho đến trước năm 1996. Để tồn tại và phát triển các HTX đã tự mình thoát khỏi cơ chế cũ, các

nguyên tắc của HTX dần được củng cố, nhờ đó tạo ra những thay đổi về bản chất của HTX từ 1996 trở đi.

Tác động của pháp luật đến HTX được thể hiện rõ nhất vào giai đoạn sau năm 1996, 2003 và 2012 với sự ra đời và ngày càng hoàn thiện của Luật Hợp tác xã. Sự ra đời của Luật Hợp tác xã năm 1996 đã làm cho HTX trở nên tự chủ, ít chịu sự chi phối hơn từ cơ quan hành chính Nhà nước, góp phần cải thiện nguyên tắc tự chủ của HTX. Luật Hợp tác xã năm 2003 góp phần thúc đẩy sự phát triển của HTX thông qua việc cho phép các pháp nhân tham gia. Luật Hợp tác xã 2012 đã phát triển cao hơn một bước khi các HTX được xem như một loại hình doanh nghiệp, cạnh tranh công bằng với các hình thức doanh nghiệp khác trong khuôn khổ pháp luật.

Thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18/3/2002 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể cùng với sự hoàn chỉnh của Luật Hợp tác xã, Thành phố đã cập nhật, điều chỉnh về chủ trương, chính sách nhằm thúc đẩy sự phát triển của kinh tế HTX. Thành phố luôn chủ động triển khai nghị quyết, chỉ thị và các văn bản của Trung ương về phát triển kinh tế HTX một cách kịp thời, đồng thời cụ thể hóa thành nhiệm vụ cụ thể của địa phương như: Chỉ thị 03-CT/TU ngày 11/10/1996 về việc phát triển kinh tế hợp tác trong Thành phố; Công văn số 172-CV/TU ngày 12/1/2007, Chỉ thị 07-CT/TU ngày 23/11/2007 và Chỉ thị 16-CT/TU ngày 05/6/2013 là những chỉ đạo cụ thể của Thành ủy. Bên cạnh đó Ủy ban Nhân dân Thành phố đã ban hành Quyết định số 5512/QĐ-UBND ngày 7/10/2013 về kế hoạch đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020. Những chỉ đạo này của Thành phố góp phần tạo động lực cho các HTX phát triển. Nhờ sự quan tâm sâu sắc của Đảng và Nhà nước các cấp ở Thành phố mà HTX từ chỗ có nguy cơ sụp đổ, phá sản đến phục hồi và từng bước phát triển, đóng góp không nhỏ vào sự phát triển kinh tế, giải quyết việc làm, tạo thu nhập và góp phần ổn định xã hội ở Thành phố.

## 2. Kinh tế HTX ở Thành phố Hồ Chí Minh ngày càng đổi mới và phát triển

Về sự hình thành và phát triển HTX kiểu mới: từ năm 1986 đến 2015, số lượng HTX có những thay đổi khác nhau tùy vào tình hình mỗi giai đoạn lịch sử. Ở những năm đầu sau đổi mới, số lượng HTX giảm mạnh do không thích nghi kịp và không cạnh tranh được với các thành phần kinh tế khác. Tuy nhiên, do nhu cầu hợp tác cao, một số HTX vẫn quyết bám trụ, từng bước tự đổi mới, vươn lên và gặt hái được những thành công như Liên hiệp HTX thương mại Thành Phố, HTX Ba Nhất, HTX vận tải 19/5.... Từ thực tiễn phát triển HTX, Thành phố ngày càng có cơ sở để hình thành chủ trương, chính sách mới trong việc hỗ trợ thúc đẩy sự phát triển kinh tế HTX cũng như hình thành cơ chế quản lý phù hợp.

Đặc biệt từ năm 2002, kinh tế HTX ở Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng, cả nước nói chung có sự đổi mới thực sự. Các nguyên tắc thành lập và hoạt động của HTX được tôn trọng. Nhiều HTX mới được hình thành và sản xuất kinh doanh hiệu quả, số lượng HTX kiểu mới tăng lên, ngược lại những HTX lỗi thời, không thích nghi kịp tiếp tục bị đào thải.

Cơ cấu tổ chức mới của HTX cũng được hình thành. Bộ máy quản lý HTX do các HTX, liên hiệp HTX tự bầu theo nguyên tắc dân chủ. Tất cả thành viên của HTX đều có quyền ứng cử và bầu cử để lựa chọn ra những người tiêu biểu nhất tham gia vào ban lãnh đạo HTX, liên hiệp HTX mà không phân biệt vốn góp, vị trí trong HTX, liên hiệp HTX. Việc bầu ra bộ máy lãnh đạo HTX cũng đã được luật hóa từ năm 1996 sau đó được hoàn thiện từng bước. Đến nay, bộ máy quản lý HTX, liên hiệp HTX đã tự chủ hoàn toàn trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của HTX. Luật pháp còn cho phép, HTX thuê giám đốc điều hành nếu HTX muốn bộ máy quản lý và điều hành tách riêng. Theo đó, bộ máy quản lý HTX bao gồm: Đại hội thành viên, Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc (tổng giám đốc) và Ban kiểm soát HTX. Bộ máy điều hành HTX, liên hiệp HTX ngày càng được cải thiện về trình độ, năng lực quản lý. Thành phố cũng có nhiều chương trình đào tạo, nâng cao trình độ cho cán bộ quản lý HTX và lãnh đạo của HTX. Do đó, bộ máy HTX cơ bản đã đáp ứng được nhu cầu đổi mới, phát triển và hội nhập quốc tế.

Hoạt động của HTX ngày càng đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của Thành phố và của xã viên, nhiều mô hình mới hình thành, các HTX bắt đầu tham gia vào chuỗi giá trị nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, hạ giá thành, tăng tính cạnh tranh.

Sau năm 1986, một số ngành kinh tế đã không còn HTX như ngành tín dụng, HTX cũng chưa tham gia vào các lĩnh vực xã hội. Tuy nhiên, sau quá trình tự đổi mới, phát triển, HTX đã phát triển trở lại, số lượng HTX tăng lên ở hầu khắp các ngành kinh tế. HTX đã xuất hiện ở một số lĩnh vực xã hội như: môi trường, nhà ở, chợ, trường học... Điều này cho thấy, HTX đang nắm bắt được xu thế phát triển chung của kinh tế, xã hội của Thành phố; đồng thời, nhu cầu phát triển HTX không chỉ ở các ngành kinh tế mà còn ở cả các ngành có tính chất xã hội cao. Sự phát triển đa dạng các loại hình HTX giúp cho các đối tượng trong xã hội, nhất là những người có trình độ thấp, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, ít có cơ hội cạnh tranh độc lập đều có cơ hội việc làm, làm chủ sản xuất kinh doanh, ổn định cuộc sống.

Hoạt động của HTX ngày càng phát triển theo hướng đa ngành nghề. Nếu như trước đây, trong các HTX kiểu cũ hầu như chỉ sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực được Nhà nước xác định sẵn, các HTX không có quyền lựa chọn phương án kinh doanh riêng khi chưa có sự cho phép của

Nhà nước. Qua quá trình đổi mới, nhất là từ năm 2002, các HTX hoạt động tự chủ, tự chịu trách nhiệm, vì vậy cũng từng bước mở rộng các hoạt động sản xuất kinh doanh theo hướng đa ngành nghề, đa lĩnh vực, đáp ứng đa dạng nhu cầu của xã hội và thành viên (đăng ký theo giấy phép kinh doanh). Trong một HTX có thể vừa có sản xuất, vừa có phân phối đồng thời cũng làm dịch vụ cho các thành viên, các HTX và doanh nghiệp khác. Chính điều này là một trong những yếu tố quan trọng giúp cho HTX có nhiều cơ hội phát triển trong điều kiện còn nhiều khó khăn, thách thức.

Mở rộng hợp tác trong nước và quốc tế cũng là một trong những đổi mới quan trọng của HTX. Trong xu thế Việt Nam ngày càng hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế quốc tế, nhất là từ khi Việt Nam tham gia vào tổ chức thương mại thế giới (WTO) năm 2006, các HTX đã tăng cường sự hợp tác giữa các HTX với nhau và với các doanh nghiệp để trao đổi kinh nghiệm, học hỏi, tiếp thu khoa học - kỹ thuật nhằm tự đổi mới để hạn chế thách thức và tận dụng tốt thời cơ để tiếp tục đổi mới phát triển. Một số HTX đã xuất khẩu hàng hóa sang các thị trường lớn ở Châu Âu, Châu Á, bước đầu khẳng định thương hiệu sản phẩm của các HTX. Trong nước, nhiều HTX thương mại trở thành kênh bán hàng cho các HTX tiểu thủ công nghiệp, nông nghiệp. Sự hợp tác đa dạng tạo động lực cho các HTX nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường trong nước và thế giới.

3. Đổi mới kinh tế hợp tác xã đã đem lại những hiệu quả kinh tế và xã hội

Đến năm 2015, hiệu quả kinh tế của HTX đã có nhiều chuyển biến tích cực khi các chỉ số cơ bản như: số lượng, quy mô vốn, tài sản đều tăng lên so với năm 1986. Số HTX làm ăn có lãi ngày càng tăng và đã có đóng góp nhất định vào sự tăng trưởng kinh tế của Thành phố. Các HTX đã thực hiện được vai trò hỗ trợ, thúc đẩy kinh tế thành viên phát triển, tăng cường mối quan hệ nội bộ HTX và giữa HTX với các tổ chức kinh tế khác, từ đó nâng cao sức cạnh tranh của kinh tế hộ và tổng hợp được sức cạnh tranh chung của cả HTX và thành viên trên thị trường. HTX đã bước đầu tham gia vào các lĩnh vực mới, điều này phản ánh các HTX đã cơ bản nhảy bèn trong nắm bắt tình hình phát triển của xã hội. Hiệu quả kinh tế của HTX ở Thành phố Hồ Chí Minh về cơ bản cao hơn một số tỉnh miền Đông Nam bộ, thể hiện được vai trò của kinh tế hàng đầu cả nước.

Cùng với những thành tựu đạt được trong kinh tế, HTX có đóng góp lớn vào giải quyết các vấn đề xã hội như: giải quyết việc làm, ổn định xã hội, xóa đói giảm nghèo. Trong những năm qua, số lượng thành viên và người lao động trong khu vực kinh tế HTX không ngừng gia tăng. Trong đó, đáng kể là những lao động có trình độ thấp, thu nhập bấp bênh đã có việc làm, thu nhập

ổn định, góp phần xóa đói, giảm nghèo. HTX góp phần quan trọng phát triển các hoạt động văn hóa trong cộng đồng dân cư và xử lý tại chỗ những mâu thuẫn trong nội bộ, góp phần ổn định chính trị - xã hội. Những thành tựu đạt được trong sản xuất kinh doanh và trong các hoạt động xã hội, các HTX ở Thành phố bước đầu tạo được hình ảnh đẹp về HTX kiểu mới đối với người dân Thành phố nói riêng, cả nước nói chung. Những thành công về mặt kinh tế và xã hội này là động lực để các HTX tiếp tục đổi mới, vươn lên, đạt được những thành tựu lớn hơn ở những năm sau.

4. Quá trình đổi mới đã có những tác động rất cơ bản đến sự phát triển của kinh tế hợp tác xã

Một là, dần dần chấm dứt tình trạng các cơ quan nhà nước can thiệp trực tiếp vào quá trình tổ chức và hoạt động của hợp tác xã, thay vào đó, các nguyên tắc thành lập và hoạt động của hợp tác xã được tôn trọng. Các hợp tác xã hoàn toàn tự chủ, tự chịu trách nhiệm trước thành viên về kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Hai là, hợp tác xã đã được xem là một tổ chức kinh tế thay vì một tổ chức hành chính hay xã hội như trước thời kỳ đổi mới.

Ba là việc quản lý hợp tác xã bằng pháp luật đã tạo cơ sở pháp lý để hợp tác xã tự do cạnh tranh trong sản xuất, kinh doanh với các thành phần kinh tế khác.

Bốn là, các chủ trương, chính sách của Nhà nước đối với hợp tác xã có tính chất là hỗ trợ, hướng dẫn, không còn là áp đặt theo kế hoạch tập trung như trước thời kỳ đổi mới.

Năm là, hiệu quả sản xuất kinh doanh của các HTX đã tốt hơn hẳn thời kỳ trước đổi mới. Các HTX có đóng góp kinh tế ngày càng lớn vào sự phát triển kinh tế chung của Thành phố đồng thời tạo ra nguồn thu nhập ổn định cho số lượng lớn lao động trong và ngoài Thành phố. Các hợp tác xã cũng thể hiện được vai trò xã hội rất rõ nét khi góp phần giải quyết vấn đề lao động, việc làm, xóa đói giảm nghèo,...

Sáu là, thành viên hợp tác xã hoàn toàn yên tâm với vốn và tài sản đóng góp của mình vào hợp tác xã. Trước đây, khi thành viên đóng góp, tài sản đó trở thành tài sản của hợp tác xã. Trong thời kỳ đổi mới, nhất là từ năm 1996, Luật hợp tác xã đã quy định rõ về việc góp vốn, tài sản của thành viên, việc trả lại tài sản khi không còn là thành viên đã tạo thêm động lực cho cá nhân và tổ chức muốn trở thành thành viên hợp tác xã. Họ có quyền tham gia và rút khỏi vai trò thành viên hợp tác xã khi có nhu cầu.

5. Quá trình đổi mới, phát triển kinh tế HTX còn gặp một số khó khăn, hạn chế

Cùng với những thành tựu đã đạt được, sự đổi mới và phát triển kinh tế HTX ở Thành phố vẫn còn một số khó khăn, hạn chế.

Quy mô của các HTX ở Thành phố đến năm 2015 về cơ bản vẫn còn nhỏ, tỷ lệ đóng góp GDP vào nền kinh tế vẫn còn thấp, khoảng 1%/năm đã phản ánh HTX vẫn chưa phát triển tương xứng với tiềm năng của Thành phố và còn ở một trình độ thấp so với các loại hình kinh tế khác. Các HTX đang gặp khó khăn trong việc huy động vốn.

Thu nhập bình quân của xã viên và người lao động trong HTX nhìn chung vẫn còn thấp so với các khu vực kinh tế khác và cũng chỉ tương đương mức thu nhập bình quân của Thành phố, khoảng 4-5 triệu đồng/người/tháng. Về cơ bản, thu nhập của người lao động trong HTX còn thấp, vì vậy mới chỉ giúp người lao động có thu nhập ổn định để tồn tại chứ chưa có cơ hội để làm giàu. Điều đó cho thấy hiệu quả kinh doanh của các HTX có tăng so với trước nhưng vẫn còn thấp. Nếu tiếp tục vậy, HTX khó có cơ hội trở thành một thành phần kinh tế mang lại lợi nhuận cao.

Ngoài ra, số lượng HTX chưa tương xứng so với tiềm năng và ít với các loại hình doanh nghiệp. HTX phát triển chưa đồng đều ở các lĩnh vực kinh tế - xã hội và ở các quận, huyện. Nhận thức của người dân về kinh tế HTX vẫn còn hạn chế. Trình độ quản lý và trình độ người lao động trong các HTX còn thấp, chưa đáp ứng tốt yêu cầu đổi mới và hội nhập kinh tế quốc tế.

Nhìn chung, với những kết quả đạt được cho thấy, kinh tế HTX ở Thành phố Hồ Chí Minh đang phục hồi và phát triển mạnh mẽ. Hoạt động của HTX ngày càng ổn định, phát triển, hội nhập tốt với thị trường trong nước và quốc tế. Xu thế HTX là tất yếu khi kinh tế HTX đang phát triển mạnh ở nhiều quốc gia, nhiều lĩnh vực với hình thức hoạt động đa dạng. Kinh tế HTX đang ngày càng thể hiện được vai trò của kinh tế tập thể là cùng với kinh tế nhà nước “ngày càng trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế quốc dân” mà Nghị quyết Đại hội IX của Đảng Cộng sản Việt Nam đã xác định. HTX đã góp phần giải quyết các vấn đề như: lao động, việc làm, thu nhập, xóa đói giảm nghèo. Với thành tựu đạt được và vị trí kinh tế - chính trị của Thành phố hiện nay, các HTX có cơ hội lớn để phát triển khi các nguồn lực về con người, thị trường, công nghệ... đều rất tốt. Để phát huy hơn nữa vai trò của các HTX đối với sự phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện thắng lợi Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về đẩy mạnh phát triển kinh tế tập thể, các cấp ủy Đảng và chính quyền Thành phố cần khẩn trương hoàn thiện cơ sở pháp lý, chính sách hỗ trợ nhằm thu hút thêm các chủ thể có năng lực tham gia vào HTX, thúc đẩy HTX ở Thành phố phát triển tương xứng với tiềm năng. Thành phố cần tiếp tục đổi mới, phát triển để kinh tế HTX thực sự là một bộ phận quan trọng trong cơ cấu kinh tế nhiều thành phần, góp phần bảo đảm an sinh xã hội và ổn định chính trị.

## **DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN**

- Vũ Văn Thuân (2018). Sự phát triển kinh tế hợp tác xã ở Thành phố Hồ Chí Minh từ 1975 đến 1985. *Tạp chí khoa học Đại học Đồng Nai* (ISSN 2354-1482). Số 11/2018, tr 30-41.

- Vũ Văn Thuân (2019). Kinh tế hợp tác xã ở Thành phố Hồ Chí Minh trong 30 năm đổi mới (1986-2015). *Tạp chí khoa học Đại học Đồng Nai* (ISSN 2354-1482). Số 12/2019, tr 41-54.

- Vũ Văn Thuân (2019). Kinh tế hợp tác xã trong phát triển kinh tế - xã hội ở Thành phố Hồ Chí Minh. *Tạp chí Đại học Thủ Dầu Một* (ISSN 1859- 4433). Số 4 (43), tr 15-23.

- Vũ Văn Thuân (2020). Đánh giá thực trạng hợp tác xã ở Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 1986-2015 và đề xuất giải pháp phát triển. *Tạp chí khoa học Đại học Đồng Nai* (ISSN 2354-1482). Số 15/2019, tr 34-46.

- Vũ Văn Thuân (2020), Quá trình đổi mới và phát triển kinh tế hợp tác xã ở Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 1986-2019. *Tạp chí Đại học Thủ Dầu Một*. (ISSN 1859-4433). Số 5 (48), tr 22-30.

- Vũ Văn Thuân (2021), Quá trình đổi mới và phát triển HTX ở Thành phố Hồ Chí Minh (1986-2019). *Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ - Khoa học Xã hội và Nhân văn*. (ISSN: 2588-1043). Số 4/2020, tr 696-702.

